|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT** | **CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM LỊCH SỬ LỚP 8** |

**PHẦN 1: LỊCH SỬ THẾ GIỚI CẬN ĐẠI ( TỪ GIỮA THẾ KỈ XVI – ĐẾN NĂM 1917)**

**Chương 1: Thời kì xác lập CNTB (từ giữa thế kỉ XVI đến nửa sau thế kỉ XIX)**

**Câu 1**. Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ là gì?

 A.Giải phóng Bắc Mĩ khỏi sự thống trị của thực dân Anh

 B.Đưa đến sự ra đời một nhà nước mới ở Tây bán cầu

 C.Có ý nghĩa như một cuộc cách mạng tư sản, mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở Mĩ phát triển

 D.Thúc đẩy phong trào đấu tranh chống phong kiến ở Châu Âu và giành độc lập ở Mĩ Latinh

**Câu 2.** Nguyên nhân sâu xa dẫn tới bùng nổ Cách mạng tư sản Pháp là

 A.Nền kinh tế TBCN ra đời nhưng bị chế độ phong kiến kìm hãm

 B.Chế độ phong kiến Pháp tồn tại lâu đời và ngày càng khủng hoảng

 C.Mâu thuẫn trong xã hội Pháp hết sức sâu sắc, nhất là mâu thuẫn giữa Đẳng cấp thứ ba với chế độ phong kiến

 D.Nước Anh tư sản là tấm gương cổ vũ tư sản Pháp làm cách mạng

**Câu 3.** Từ thế kỉ XVII, tình hình kinh tế Anh có điểm gì nổi bật?

 A.Nền kinh tế phát triển nhất châu Âu

 B.Công nghiệp tương đối phát triển, nông nghiệp lạc hậu

 C.Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã thâm nhập vào nông nghiệp

 D.Bắt đầu cuộc cách mạng công nghiệp

 **Câu 4**. Ngày 4 – 7 – 1776 trở thành ngày Quốc khánh của nước Mĩ vì

 A.Là bùng nổ cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa

 B.Đại hội lục địa thông qua Tuyên ngôn độc lập, thành lập Hợp chủng quốc Mĩ

 C.Là ngày cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa giành thắng lợi

 D.Là ngày thực dân Anh công nhận độc lập ở 13 thuộc địa Bắc Mĩ

**Câu 5**. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến bùng nổ cuộc cách mạng ở Anh là

 A.Những mâu thuẫn trong xã hội Anh không thể điều hòa được nữa

 B.Nhà vua Anh dùng vũ lực đàn áp Quốc hội khi yêu cầu về tài chính không được thông qua

 C.Quân đội đứng về phía Quốc hội chống lại nhà vua

 D.Nhân dân đứng về phía Quốc hội phản đối nhà vua quyết liệt

**Câu 6.** Ba đẳng cấp xã hội Pháp trước cách mạng gồm:

 A.Quý tộc, tư sản và công nhân

 B.Quý tộc, tư sản và nông dân

 C.Quý tộc, tăng lữ và nông dân

 D.Quý tộc, tăng lữ và đẳng cấp thứ ba

 **Câu 7.** Ý không phản ánh đúng nội dung cơ bản của Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền là

 A.Đề cao vai trò của các nhà Triết học Ánh sáng

 B.Thừa nhận quyền tự do, bình đẳng của con người

 C.Khẳng định chủ quyền của nhân dân

 D.Tuyên bố quyền sở hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

 **Câu 8.** Yếu tố nào là cơ bản tạo nên sự hình thành một dân tộc mới trên địa bàn 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ?

 A.Sự phân công sản xuất: miền Nam phát triển kinh tế đồn điền, miền Bắc phát triển kinh tế công nghiệp

 B.Cư dân 13 thuộc địa đều là người Anh di cư sang

 C.Thị trường thống nhất dần dần hình thành, tiếng Anh trở thành ngôn ngữ chính ở 13 thuộc địa Bắc Mĩ

 D.Cư dân thuộc địa đều có mâu thuẫn với chính quyền thực dân Anh

**Câu 9**. Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự bùng nổ cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mĩ

 A.Thực dân Anh đặt ra thuế chè

 B.Đại hội lục địa lần thứ nhất được tổ chức

 C.Đại hội lục địa lần thứ hai thông qua Tuyên ngôn Độc lập

 D.Nhân dân cảng Bôxtơn tấn công ba tàu chở chè của Anh, chính phủ Anh phong tỏa cảng và điều quân chiếm đóng

 **Câu 10.** Cuối thế kỉ XVIII, tình hình kinh tế nước Pháp có đặc điểm gì nổi bật?

 A.Nền kinh tế phát triển nhất châu Âu

 B.Nông nghiệp lạc hậu, công thương nghiệp đã phát triển

 C.Máy móc được sử dụng trong sản xuất ngày càng nhiều

 D.Các công ti thương mại Pháp có quan hệ buôn bán với nhiều nước

**Câu 11**. Cách mạng Pháp đạt tới đỉnh cao khi nào?

 A.Giai cấp tư sản Pháp giành được chính quyền

 B.Giai đoạn phái Lập hiến ở Pháp nắm chính quyền

 C.Giai đoạn phái Girôngđanh nắm chính quyền

 D.Giai đoạn phái Giacôbanh nắm chính quyền

**Câu 12.** Điểm khác nhau cơ bản về ý nghĩa của cách mạng tư sản Pháp so với cách mạng tư sản Anh là gì?

 A. Cách mạng Pháp là cuộc CMTS triệt để, cách mạng Anh là cuộc CMTS không triệt để

 B. Cách mạng Pháp do giai cấp tư sản lãnh đạo, cách mạng Anh do giai cấp tư sản và quý tộc mới lãnh đạo.

 C. Cách mạng Pháp nổ ra dưới hình thức nội chiến, giải phóng dân tộc, cách mạng Anh nổ ra dưới hình thức nội chiến.

 D. Cách mạng Pháp mở ra thời đại thắng lợi và củng cố CNTB ở các nước tiên tiến thời bấy giờ, cách mạng Anh mở ra thời kỳ quá độ từ chế độ phong kiến sang chế độ tư bản.

**Câu 13.** Ý nào không phản ánh đúng ý nghĩa của Cách mạng Pháp cuối thế kỉ XVIII là

 A.Lật đổ chế độ phong kiến chuyên chế, đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền

 B.Xóa bỏ các trở ngại trên con đường phát triển của chủ nghĩa tư bản

 C.Đáp ứng quyền lợi và củng cố của chủ nghĩa tư bản trên thế giới

 D.Mở ra thời đại thắng lợi và củng cố của chủ nghĩa tư bản trên thế giới.

**Câu 14**: Điểm khác nhau cơ bản về tính chất của cách mạng tư sản Pháp so với cách mạng tư sản Anh là gì?

 A. Cách mạng Pháp là cuộc CMTS triệt để, cách mạng Anh là cuộc CMTS không triệt để

 B. Cách mạng Pháp do giai cấp tư sản lãnh đạo, cách mạng Anh do giai cấp tư sản và quý tộc mới lãnh đạo.

 C. Cách mạng Pháp nổ ra dưới hình thức nội chiến, giải phóng dân tộc, cách mạng Anh nổ ra dưới hình thức nội chiến.

 D. Cách mạng Pháp sau thắng lợi thiết lập nền cộng hòa, cách mạng Anh sau thắng lợi thiết lập nền quân chủ lập hiến.

**Câu 15**: Điểm chung thể hiện mặt tiến bộ giữa Tuyên ngôn Độc lập 1776 của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền 1789 của nước Pháp là gì?

 A. Đề cao quyền công dân và quyền con người.

 B. Bảo vệ quyền lợi cho tất cả các tầng lớp trong xã hội.

 C. Bảo vệ quyền lợi cho giai cấp tư sản.

 D. Quyền tư hữu là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| Đáp án | **C** | **C** | **A** | **B** | **B** | **D** | **A** | **C** | **D** | **B** | **D** | **D** | **C** | **A** | **A** |

**CHƯƠNG II: CÁC NƯỚC ÂU – MĨ CUỐI TK XIX – ĐẦU TK XX**

**Câu 1:** Vì sao cuộc cách mạng ngày 18/03/1871 được gọi là cuộc cách mạng vô sản?

A. Cuộc cách mạng lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản.

B. Cuộc cách mạng do giai cấp vô sản lãnh đạo.

C. Đánh đuổi được quân Phổ và thiết lập nên chuyên chính vô sản.

D. Thành lập được nhà nước của giai cấp vô sản.

**Câu 2:** Lực lượng chủ yếu nổi dậy ngày 4/9/1870 là gì?

A. Công nhân và tiểu tư sản

B. Nông dân

C. Công nhân

D. Công nhân và nông dân

**Câu 3:** Lực lượng hỗ trợ cho các chiến sĩ ở Quốc dân quân ở đồi Mông-mác là ai?

A. Tiểu tư sản

B. Nông dân

C. Công nhân

D. Công nhân và nông dân

**Câu 4:** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến cuộc khởi nghĩa ngày 18/03/1971 của nhân dân Pa-ri là gì?

A. Mâu thuẫn gay gắt không thể điều hòa giữa quần chúng nhân dân Pa-ri với chính phủ tư sản.

B. Bất bình trước thái độ hèn nhát của chính phủ tư sản khi bị quân Phổ tấn công.

C. Chống lại sự đầu hàng phản bội lợi ích dân tộc của tư sản Pháp để bảo vệ tổ quốc.

D. Chi-e cho quân đánh úp đồi Mông-mác.

**Câu 5:** Sự hình thành các Công ty độc quyền của Đức dựa trên cơ sở nào?

A. Tập trung sản xuất và tập trung ngân hàng.

B. Tập trung tư bản và tài chính.

C. Xuất khẩu tư bản.

D. Tập trung sản xuất và tư sản.

**Câu 6:** Tư bản Anh xuất khẩu tư bản chủ yếu đến khu vực nào?

A. Các nước châu Phi

B. Các nước Đông Nam Á

C. Trung Quốc

D. Hoa Kì

**Câu 7:** Vì sao Lê-nin gọi chủ nghĩa đế quốc Anh là : Chủ nghĩa đế quốc thực dân”?

A. Nước Anh có thuộc địa và lãnh thổ rộng lớn.

B. Tư sản Anh chú trọng đầu tư vào thuộc địa.

C. Tư sản Anh xâm chiếm và bóc lột một hệ thống thuộc địa rộng lớn trên thế giới.

D. Anh có một nền kinh tế công nghiệp phát triển bậc nhất thế giới

**Câu 8:** Cương lĩnh của Đảng Công nhân xã hội dân chủ Nga khẳng định nhiệm vụ trước mắt của Đảng là gì?

A. Tiến hành cách mạng XHCN.

B. Lật đổ chế độ Nga hoàng.

C. Thành lập nhà nước vô sản.

D. Cải cách dân chủ.

**Câu 9:** Đỉnh cao của Cách mạng Nga 1905-1907 là gì?

A. Khởi nghĩa ở Mát-xcơ-va.

B. Khởi nghĩa của thủy thủ Pô-tem-kin.

C. Nổi dậy của nông dân.

D. Biểu tình ở Pê-téc-bua.

**Câu 10:** Đầu thế kỉ XX, Lê-nin đã thành lập một chính đảng do giai cấp công nhân lãnh đạo. Chính đảng này có gì mới so với các tổ chức trước đây?

A. Chính đảng của những người lao động Nga.

B. Đấu tranh vì lợi ích của giai cấp vô sản.

C. Kết hợp chủ nghĩa Mác với phong trào công nhân.

D. Lần đầu tiên giai cấp vô sản Nga có chính đảng.

**Câu 11:** Cách mạng 1905 – 1907 ở Nga thất bại vì sao?

A. Sai lầm về đường lối đấu tranh.

B. Thiếu sự lãnh đạo của một đảng Mác-xít.

C. Chưa tập hợp được quần chúng rộng rãi.

D. Thiếu tổ chức chặt chẽ, lực lượng quá chênh lệch.

**Câu 12:** Thành tựu quan trọng nhất trong nền nông nghiệp đầu thế kỉ XIX là gì?

A. Sử dụng phân hóa học, máy kéo, tăng hiệu quả làm đất và năng suất cây trồng.

B. Áp dụng những tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

C. Áp dụng phương pháp canh tác mới.

D. Máy móc được sử dụng rộng rãi trong nông nghiệp.

**Câu 13:** Thành tựu cơ bản nhất trong nền công nghiệp cuối thế kỉ XVIII đầu thế kỉ XIX là gì?

A. Kỹ thuật luyện kim được cải tiến.

B. Nhiều máy chế tạo công cụ ra đời.

C. Máy hơi nước được sử dụng rộng rãi.

D. Phát triển nghề khai thác mở.

**Câu 14:** Thành tựu lớn nhất trong lĩnh vực quân sự cuối thế kỉ XVIII đầu thế kỉ XIX là gì?

A. Nhiều vũ khí mới được sản xuất: Đại bác, thủy lôi,…

B. Chế tạo được đại bác bắn nhanh và xa.

C. Chiến hạm chân vịt có trọng tải lớn.

D. Khí cầu dùng để giám sát trận địa đối phương.

**Câu 15:** Ba nhà tư tưởng tiến bộ nhất của chủ nghĩa xã hội không tưởng là gì?

A. Xanh-xi-mông, Phu-ri-ê và Crôm-oen.

B. Phu-ri-ê, Mông-te-xki-ơ và Ô-oen.

C. Xanh-xi-mông, Phu-ri-ê và Ru-xô.

D. Xanh-xi-mông, Phu-ri-ê và Ô-oen.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| Đáp án | **A** | **A** | **A** | **B** | **D** | **D** | **C** | **B** | **A** | **C** | **B** | **A** | **C** | **A** | **B** |

**CHƯƠNG III: CHÂU Á THẾ KỈ XVIII - XX**

**Câu 1:** Vì sao Thái Lan là nước duy nhất ở Đông Nam Á còn giữ được hình thức độc lập?

A. Nhà nước phong kiến rất mạnh.

B. Thái Lan được Mỹ giúp đỡ.

C. Thái Lan đã bước sang giai đoạn tư bản chủ nghĩa.

D. Chính sách ngoại giao khôn khéo.

**Câu 2:** Nét nổi bật về sự phân hóa xã hội ở In-đô-nê-xi-a cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là gì?

A. Sự hình thành giai cấp vô sản mới.

B. Sự hình thành hai giai cấp công nhân và tư sản.

C. Hình thành quý tộc và tư sản mại bản.

D. Sự đan xen tồn tại nhiều giai cấp tầng lớp trong xã hội.

**Câu 3:** Mở đầu cuộc cách mạng Tân Hợi ( 1911) là cuộc khởi nghĩa ở đâu?

A. Sơn Đông

B. Nam Kinh

C. Vũ Xương

D. Bắc Kinh

**Câu 4:** Tại sao có rất nhiều nước cùng xâu xé, xâm lược Trung Quốc?

A. Vì triều đình phong kiến Mãn Thanh còn rất mạnh.

B. Vì Trung Quốc đất rộng, người đông.

C. Vì phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc chống phong kiến mạnh.

D. Vì triều đình phong kiến không chấp nhận con đường thỏa hiệp.

**Câu 5:** Mở đầu quá trình xâm lược Trung Quốc, thực dân Anh đã làm gì?

A. Khuất phục triều đình Mãn Thanh.

B. Câu kết với các đế quốc khác đẻ xâu xé Trung Quốc.

C. Tiến hành cuộc chiến tranh thuốc phiện.

D. Tiến hành chiến tranh với nước đế quốc Âu, Mỹ, Nhật Bản.

**Câu 6:** Đảng Cộng sản ra đời sớm nhất ở đâu?

A. In-đô-nê-xi-a

B. Cam-pu-chia

C. Lào

D. Việt Nam

**Câu 7:** Nét nổi bật về sự phân hóa xã hội ở In-đô-nê-xi-a cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là gì?

A. Sự hình thành giai cấp vô sản mới.

B. Sự hình thành hai giai cấp công nhân và tư sản.

C. Hình thành quý tộc và tư sản mại bản.

D. Sự đan xen tồn tại nhiều giai cấp tầng lớp trong xã hội.

**Câu 8:** Chính sách thuộc địa của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á có điểm chung nào nổi bật?

A. Không mở mang công nghiệp ở thuộc địa.

B. Kìm hãm sự phát triển kinh tế thuộc địa.

C. Vơ vét, đàn áp, chia để trị.

D. Tăng thuế, mở đồn điền, bắt lính.

**Câu 9:** Trước nguy cơ mất nước và chính sách cai trị khắc nghiệt của chính quyền đô hộ, thái độ của nhân dân Đông Nam Á như thế nào?

A. Nổi dậy khởi nghĩa.

B. Thành lập các tổ chức yêu nước.

C. Đấu tranh chống xâm lược, giải phóng dân tộc.

D. Tiến hành những cuộc đấu tranh vũ trang.

Câu 10Năm 1905, diễn ra sự kiện gì gắn liền với phong trào đấu tranh của công nhân In-đô-nê-xi-a?

A. Hiệp hội công nhân đường sắt được thành lập.

B. Hiệp hội công nhân xe lửa ra đời.

C. Liên minh xã hội dân chủ In-đô-nê-xi-a.

D. Đảng cộng sản In-đô-nê-xi-a ra đời.

**Câu 11:** Vua Minh Trị đã thực hiện biện pháp gì để đào tạo nhân tài?

A. Cử học sinh đi du học Phương Tây.

B. Giáo dục bắt buộc.

C. Coi trọng khoa học – kỹ thuật.

D. Đổi mới chương trình

**Câu 12:** Vì sao Nhật Bản thoát ra khỏi sự xâm lược của tư bản phương Tây?

A. Vì Nhật có chính sách ngoại giao tốt.

B. Vì Nhật có nền kinh tế phát triển.

C. Vì Nhật tiến hành cải cách tiến bộ.

D. Vì chính quyền phong kiến Nhật mạnh.

**Câu 13:** Ý nghĩa quan trọng nhất của cuộc duy tân Minh Trị là gì?

A. Nhật giữ vững độc lập, chủ quyền và phát triển chủ nghĩa tư sản.

B. Nhật trở thành nước tư bản đầu tiên ở châu Á.

C. Nhật có điều kiện phát triển công thương nghiệp nhất ở châu Á.

D. Sau cải cách nền kinh tế - xã hôi ổn định

**Câu 14:** Trong 14 năm ( Từ 1990-1914) tỉ lệ công nghiệp của Nhật Bản chuyển mạnh sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa?

A. 18%-42%

B. 19%-42%

C. 20%-42%

D. 21%-42%

**Câu 15:** Vì sao Duy tân Minh Trị là cuộc cách mạng tư sản?

A. Do giai cấp tư sản lãnh đạo.

B. Lật đổ chế độ phong kiến.

C. Chính quyền từ phong kiến trở thành tư sản hóa.

D. Xóa bỏ chế độ nông dân.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án** | **D** | **B** | **C** | **B** | **C** | **A** | **B** | **C** | **C** | **A** | **A** | **C** | **C** | **B** | **C** |

**CHƯƠNG IV: CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914 – 1918)**

**Câu 1:** Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX tình hình chủ nghĩa tư bản như thế nào?

A. Phát triển không đều về kinh tế, chính trị

B. Phát triển đồng đều nhau về kinh tế, chính trị

C. Chậm phát triển về mọi mặt

D. Chỉ phát triển về quân sự, hệ thống thuộc địa

**Câu 2:** Kẻ hung hãn nhất trong cuộc tranh đua giành thuộc địa là nước nào?

A. Đức

B. I-ta-li-a

C. Nhật Bản

D. Anh

**Câu 3:** Khối liên minh gồm những nước nào?

A. Đức, Áo-Hung

B. Đức, Áo-Hung, I-ta-li-a

C. Anh, Pháp Nga

D. Anh Pháp, I-ta-li-a

**Câu 4:** Sự kiện nổi bật nhất trong giai đoạn thứ hai có ảnh hưởng đến chiến tranh là gì?

A. Cách mạng tháng 10 Nga

B. Nga rút khỏi chiến tranh.

C. Quân Anh và Pháp phản công.

D. Các đồng minh của Đức đầu hàng.

**Câu 5:** Đế quốc nào được mệnh danh là "con hổ đói đến bàn tiệc muộn" ?

A. Đức

B. Ý

C. Mỹ

D. Nhật

**Câu 6:** Tính chất của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất là ?

A. Chiến tranh đế quốc, xâm lược, phi nghĩa.

B. Phe Liên minh phi nghĩa, phe Hiệp ước chính nghĩa.

C. Phe Hiệp ước phi nghĩa, phe Liên minh chính nghĩa.

D. Chính nghĩa thuộc về các nước thuộc địa.

**Câu 7:** Khi chiến tranh bùng nổ có một chính đảng kiên quyết chống chiến tranh, đó là đảng nào?

A. Đảng Xã hội Dân chủ Đức

B. Đảng Công nhân Xã hội dân chủ Nga.

C. Đảng Quốc đại Ấn Độ.

D. Đảng Xã hội Pháp.

**Câu 8:** Mở đầu cuộc chiến Đức dự định đánh bại nước nào một cách chớp nhoáng?

A. Nga

B. Anh

C. Pháp

D. Áo

**Câu 9:** Khối Hiệp ước bao gồm những nước nào?

A. Đức, Áo – Hung, I-ta-li-a

B. Đức, Anh, Pháp

C. Anh, Pháp, Nga

D. Anh, Pháp, i-ta-li-a

**Câu 10:** Sự kiện nổi bật nhất trong giai đoạn thứ hai có ảnh hưởng đến chiến tranh là gì?

A. Cách mạng tháng 10 Nga

B. Nga rút khỏi chiến tranh.

C. Quân Anh và Pháp phản công.

D. Các đồng minh của Đức đầu hàng.

**Câu 11:** Sự kiện nào tạo bước ngỏa của cuộc chiến tranh giành độc lập của 13 bang Bắc Mĩ?

A. Công bố Tuyên ngôn độc lập

B. Ngày 17/10/1777, thắng lớn ở Xa-ra-tô-ga.

C. Hội nghị lục địa

D. “ Chè Bốt-xtơn”

**Câu 12:** Trước cách mạng, xã hội Pháp gồm những giai cấp nào?

A. Qúy tộc, tăng lữ, nông dân.

B. Quý tộc, tăng lữ, đẳng cấp thứ ba.

C. Quý tộc, tăng lữ, tư sản.

D. Tư sản, nông dân, các tầng lớp khác.

**Câu 13:** “ Công xưởng của thế giới” là tên gọi chỉ nước nào sau khi hoàn thành cuộc cách mạng công nghiệp?

A. Pháp

B. Anh

C. Đức

D. I-ta-li-a

**Câu 14:** Sau cách mạng tư sản, yếu tố nào thúc đẩy nước Anh tiến hành cuộc cách mạng công nghiệp?

A. Tư bản, nhân công, và sự phát triển của máy móc, kỹ thuật.

B. Tư bản, nguồn lao động và thị trường rộng lớn.

C. Vốn, công nhân làm thuê và thuộc địa.

D. Tư bản, công nhân, nô lệ và thị trường.

**Câu 15:** Vì sao giai cấp công nhân ngày càng nhận thức rõ được tầm quan trọng của việc đoàn kết các giai cấp vô sản trên thế giới?

A. Nhận thấy có cùng một kẻ thù chung, đoàn kết mới có sức mạnh.

B. Cùng chung lý luận đấu tranh trong cuộc chiến chống giai cấp tư sản, đó là chủ nghĩa Mác.

C. Vì cùng chung một mục đích đó là chống lại sự áp bức của chủ nghĩa tư bản.

D. Cuộc đấu tranh biểu hiện ý thức tự đứng lên giải phóng mình của vô sản thế giới.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án** | **A** | **A** | **B** | **A** | **A** | **A** | **B** | **C** | **C** | **A** | **B** | **B** | **B** | **A** | **A** |

**LỊCH SỬ THẾ GIƠI HIỆN ĐẠI (TỪ 1917 – 1945)**

**Chương 1: Cách mạng tháng 10 Nga năm 1917 và công cuộc xây dựng CNXH Liên Xô**

**Câu 1:** Đầu thế kỉ XX, về chính trị, Nga là nước như thế nào?

A. Quân chủ chuyên chế

B. Phong kiến

C. Cộng hòa

D. Quân chủ lập hiến.

**Câu 2:** Hình thức đấu tranh lúc đầu trong Cách mạng tháng Hai năm 1917 là gì?

A. Bãi công

B. Biểu tình

C. Tổng bãi công chính trị.

D. Khởi nghĩa vũ trang

**Câu 3:** Sự kiện mở đầu Cách mạng tháng Hai năm 1917 là gì?

A. Khởi nghĩa vũ trang ở Pê-tơ-rô-grat

B. Tổng bãi công của công nhân Pê-tơ-ro-grat

C. Biểu tình của công nhân Pê-tơ-rô-grat

D. Bãi công của công nhân Pê-tơ-rô-grat.

**Câu 4:** Hình thức đấu tranh cao nhất trong cách mang tháng Hai năm 1917 là gì?

A. Tổng bãi công chính trị

B. Bãi công

C. Biểu tình

D. Khởi nghĩa vũ trang.

**Câu 5:** Nước Nga thực hiện Chính sách cộng sản thời chiến trong hoàn cảnh nào?

A. Cách mạng tháng Mưới thành công

B. Nội chiến kết thúc

C. Khôi phục kinh tế.

D. Chống thù trong giặc ngoài.

**Câu 6:** Nga hoàng tham gia Chiến tranh thế giới thứ nhất ( 1914-1918) đã đẩy nước Nga vào tình trạng gì?

A. Khủng hoàng trầm trọng về kinh tế.

B. Nạn thất nghiệp tăng nhanh, nạn đói xảy ra trầm.

C. Khủng hoảng trầm trọng về kinh tế, chính trị - xã hội.

D. Bị các nước đế quốc thôn tính.

**Câu 7:** Hậu quả nghiêm trọng nhất nước Nga gánh chịu do chiến tranh đế quốc ( 1914 – 1918) để lại là gì?

A. Kinh tế suy sụp

B. Liên tiếp thua trận, xã hội không ổn định.

C. Kinh tế suy sụp, quân đội thiếu vũ khí lương thực.

D. Kinh tế suy sụp, mâu thuẫn xã hội gay gắt.

**Câu 8:** Cách mạng tháng hai năm 1917 ở Nga đã giải quyết được nhiệm vụ chính gì?

A. Đưa nước Nga thoát khỏi cuộc chiến tranh đế quốc.

B. Đánh bại chế độ Nga hoàng và giai cấp tư sản.

C. Giai quyết được vấn đề ruộng đất, một vấn đề cấp thiết của nông dân.

D. Lật đổ chế độ Nga hoàng

**Câu 9:** Sau Cách mạng tháng Hai, tình hình nước Nga có điểm gì nổi bật?

A. Hai chính quyền song song tồn tại

B. Chính phủ lâm thời tiếp tục tham gia chiến tranh.

C. Chính quyền Xô viết tuyên bố nước Nga rút khỏi chiến tranh.

D. Quần chúng nhân dân phản đối mạnh mẽ chiến tranh.

**Câu 10:** Để xây dựng chủ nghĩa xã hội nhân dân Liên Xô phải ưu tiên thực hiện nhiệm vụ gì?

   **A.** Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

   **B.** Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

   **C.** Tập thể hóa nông nghiệp.

   **D.** Quốc phòng.

**Câu 11:** Nhiệm vụ cơ bản của kế hoạch 5 năm lần 1 ở Liên Xô trong lĩnh vực nông nghiệp là gì?

   **A.** Biến Liên Xô từ một nước nông nghiệp thành một nước công nghiệp.

   **B.** Tiến hành tập thể hóa nông nghiệp.

   **C.** Thực hiện công nghiệp hóa trong nông nghiệp.

   **D.** Áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

**Câu 12:** Mục tiêu khi thực hiện nhiệm vụ công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô là gì?

   **A.** Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

   **B.** Đầu tư cho phát triển công nghiệp chế tạo máy.

   **C.** Xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội.

   **D.** Làm cơ sở để cải tạo nền công nghiệp.

**Câu 13:** Vì sao Liên Xô buộc phải tạm ngừng công cuộc xây dựng đất nước vào năm 1941?

   **A.** Vì chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra.

   **B.** Vì Liên Xô tham gia chiến tranh thế giới thứ hai.

   **C.** Vì phe phát xít tấn công Liên Xô.

   **D.** Phát xít Đức tấn công, Liên Xô tiến hành chiến tranh giữ nước.

**Câu 14:** Nhiệm vụ trọng tâm nhất của Liên Xô trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ( 1925 – 1941 ) là gì?

   **A.** Khôi phục và phát triển kinh tế.

   **B.** Tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

   **C.** Cải tạo nền nông nghiệp lạc hậu.

   **D.** Phát triển văn hóa giáo dục.

**Câu 15:** Chính sách kinh tế mới bắt đầu từ đâu?

   **A.** Công nghiệp.

   **B.** Nông nghiệp.

   **C.** Thương nghiệp.

   **D.** Công nghiệp và thương nghiệp.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **C** | **D** | **D** | **C** | **D** | **D** | **D** | **D** | **B** | **C** | **D** | **B** | **B** |

**Chương 2: Châu Âu, nước Mĩ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)**

**Câu 1:** Trong những năm 1918 – 1923, khủng hoảng chính trị diễn ra trầm trọng nhất ở đâu?

   **A.** Đức và Hung-ga-ri

   **B.** Đức

   **C.** Anh

   **D.** Anh và Pháp.

**Câu 2:** Cao trào cách mạng 1918 – 1923 lên cao nhất ở đâu?

   **A.** Anh

   **B.** Đức

   **C.** Pháp

   **D.** Hung-ga-ri

**Câu 3:** Kết quả của phong trào Mặt trận nhân dân Pháp là gì?

   **A.** Đập tan chủ nghĩa phát xít.

   **B.** Bảo vệ được nền dân chủ.

   **C.** Thành lập chính phủ mới.

   **D.** Giành thắng lợi trong tuyển cử.

**Câu 4:** Trong những năm 1918 – 1923, phần lớn các nước tư bản chủ nghĩa tình hình kinh thế như thế nào?

   **A.** Ổn định và phát triển

   **B.** Tương đối ổn định

   **C.** Lâm vào tình trạng khủng hoảng.

   **D.** Khủng hoảng trầm trọng và kéo dài.

**Câu 5:** Vì sao giai đoạn 1924 – 1929 các nước tư bản châu Âu ổn định được về chính trị?

   **A.** Các chính quyền tư sản củng cố được nền thống trị của mình.

   **B.** Đàn áp, đẩy lùi các cuộc đấu tranh của quần chúng.

   **C.** Tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh.

   **D.** Mâu thuẫn xã hội được điều hòa.

**Câu 6:** Hoàn cảnh nào cơ bản nhất dẫn đến sự ra đời của Quốc tế cộng sản?

   **A.** Cao trào cách mạng dâng cao ở các nước thuộc châu Âu dẫn đến sự thành lập các đảng cộng sản ở nhiều nước.

   **B.** Chính quyền tư sản đàn áp khủng bố phong trào của quần chúng.

   **C.** Những hoạt động tích cực của Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích Nga.

   **D.** Quốc tế thứ hai giải tán.

**Câu 7:** Quốc tế cộng sản trở thành một tổ chức của lực lượng nào?

   **A.** Giai cấp công nhân thế giới.

   **B.** Đảng cộng sản của các nước trên thế giới.

   **C.** Khối liên minh công – nông tất cả các nước.

   **D.** Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên thế giới.

**Câu 8:** Ngành công nghiệp phát triển nhất của Mỹ trong thập niên 20 là gì?

   **A.** Sản xuất ô tô

   **B.** Dầu lửa

   **C.** Thép

   **D.** Than

**Câu 9:** Tổng thống Ru-dơ-ven đã làm gì để đưa nước Mỹ thoát khỏi khủng hoảng?

   **A.** Thực hiện chính sách mới

   **B.** Giải quyết nạn thất nghiệp

   **C.** Tổ chức lại sản xuất

   **D.** Phục hưng công nghiệp.

**Câu 10:** Tác động của chính sách mới đối với chế độ chính trị nước Mỹ là gì?

   **A.** Duy trì chế độ dân chủ.

   **B.** Giải quyết nạn thất nghiệp

   **C.** Tạo thêm nhiều việc làm

   **D.** Xoa dịu mâu thuẫn xã hội.

**Câu 11:** Cuộc khủng hoảng kinh tế ở Mỹ đạt đỉnh cao nhất vào năm nào?

   **A.** 1929      **B.** 1932

   **C.** 1931      **D.** 1932

**Câu 12:** Đạo luật nào giữ vai trò quan trọng nhất trong các đạo luật giải quyết khủng hoảng kinh tế ở Mỹ?

   **A.** Đạo luật về ngân hàng

   **B.** Đạo luật về tài chính

   **C.** Đạo luật phục hưng công nghiệp

   **D.** Đạo luật phục hưng thương mại.

**Câu 13:** Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 ở Mỹ bắt đầu từ ngành nào?

   **A.** Nông nghiệp

   **B.** Công nghiệp

   **C.** Tài chính ngân hàng

   **D.** Năng lượng

**Câu 14:** Bí quyết thành công của chính sách mới là gì?

   **A.** Giải quyết nạn thất nghiệp.

   **B.** Đạo luật về ngân hàng

   **C.** Đạo luật phục hưng công nghiệp

   **D.** Nhà nước can thiệp vào đời sống kinh tế.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **Đáp án** | **A** | **B** | **C** | **C** | **B** | **A** | **D** | **A** | **D** | **A** | **B** | **D** | **C** | **C** |

**Chương 3: Châu Á giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939)**

**Câu 1:** Trong thời gian từ năm 1914 – 1919, sản lượng công nghiệp của Nhật Bản tăng mấy lần?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** 7 lần | **B.** 5 lần |
| **C.** 3 lần | **D.** 2 lần |

**Câu 2:** Cuộc “ bạo động lúa gạo” diễn ra vào thời gian nào?

   **A.** 1914       **B.** 1918

   **C.** 1919       **D.** 1922

**Câu 3:** Sự kiện chấm dứt sự phục hồi của nền kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

   **A.** Cuộc bạo động lúa gạo

   **B.** Khủng hoảng tài chính 1927

   **C.** Đảng cộng sản Nhật thành lập

   **D.** Trận động đất ở Tô-ky-ô năm 1923

**Câu 4:** Mục tiêu đầu tiên trong kế hoạch xâm lược và thống trị thế giới Ta-na-ca là?

   **A.** Trung Quốc

   **B.** Châu Á

   **C.** Đông Á

   **D.** Đông Nam Á

**Câu 5:** Cuộc đấu tranh chống phát xít ở Nhật Bản có tác dụng như thế nào?

   **A.** Ngăn cản được chiến tranh

   **B.** Làm chậm quá trình phát xít hóa

   **C.** Ngăn cản quá trình phát xít hóa

   **D.** Lôi cuốn đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

**Câu 6:** Chiến tranh thế giới thứ nhất đã tác động như thế nào đối với kinh tế Nhật Bản?

   **A.** Kìm hãm sự phát triển kinh tế Nhật Bản

   **B.** Biến Nhật Bản thành bãi chiến trường

   **C.** Kinh tế Nhật Bản vẫn ổn định trước chiến tranh

   **D.** Thúc đẩy nền kinh tế Nhật Bản phát triển mạnh mẽ.

**Câu 7:** Trước khi chịu tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933, Nhật Bản đã rơi vào khủng hoảng gì?

   **A.** Khủng hoảng trong sản xuất nông nghiệp.

   **B.** Khủng hoảng tài chính

   **C.** Khủng hoảng trong sản xuất công nghiệp

   **D.** Khủng hoảng về ngoại thương

**Câu 8:** Khó khăn lớn nhất của Nhật Bản trong thời kì khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 là gì?

   **A.** Thiếu nhan công để sản xuất

   **B.** Thiếu nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hóa

   **C.** Sự cạnh tranh quyết liệt của Mỹ và Tây Âu.

   **D.** Thiếu nguồn vốn để đầu tư và sản xuất.

**Câu 9:** Vì sao Nhật bản tiến hành xâm lượng, bành trướng ra bên ngoài?

   **A.** Nhật chưa có thuộc địa.

   **B.** Nhật tham vọng mở rộng phạm vi ảnh hưởng của mình.

   **C.** Nhật thiếu nguyên liệu, nhiên liệu, thiếu thị trường.

   **D.** Nhật muốn làm bá chủ thế giới.

**Câu 10:** Quá trình phát xít hóa ở Nhật Bản diễn ra trong khoảng thời gian nào?

   **A.** Thập niên 20 của thế kỉ XX

   **B.** Thập niên 30 của thế kỉ XX

   **C.** Thập niên 40 của thế kỉ XX

   **D.** Thập niên 50 của thế kỉ XX

**Câu 11:** Phong trào đấu tranh nào đã mở đầu cho cao trào cách mạng chống đế quốc phong kiến ở châu Á?

   **A.** Phong trào Ngũ tứ

   **B.** Xô viết Nghệ Tĩnh

   **C.** Cách mạng Mông cổ

   **D.** Khởi nghĩa Gia-va

**Câu 12:** Tính chất chống đế quốc của phong trào ngũ tứ thể hiện rõ nhất ở?

   **A.** Qui mô của phong trào

   **B.** Hình thức đấu tranh

   **C.** Lực lượng tham gia

   **D.** Khẩu hiệu đấu tranh

**Câu 13:** Giai cấp tầng lớp nào đã hướng cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc ở nhiều nước Đông Nam Á theo con đường dân chủ tư sản?

   **A.** Tầng lớp trí thức mới

   **B.** Tầng lớp trí thức

   **C.** Giai cấp tư sản

   **D.** Tầng lớp công nhân.

**Câu 14:** Bước tiến của phong trào dân chủ tư sản ở Đông Nam Á là?

   **A.** Xuất hiện các nhóm

   **B.** Xuất hiện các phái

   **C.** Xuất hiện các chính đảng

   **D.** Xuất hiện các hội.

**Câu 15:** Kết quả lớn nhất của cuộc cách mạng Mông Cổ 1921 – 1924 là gì?

   **A.** Đảng nhân dân Mông Cổ thành lập.

   **B.** Thoát khỏi sự lệ thuộc vào phong kiến Trung Quốc.

   **C.** Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền.

   **D.** Nhà nước dân chủ nhân dân Mông Cổ thành lập.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án** | **B** | **B** | **B** | **A** | **B** | **D** | **B** | **B** | **C** | **B** | **A** | **D** | **A** | **C** | **D** |

**Chương 4: Chiến tranh thế giới thứ 2 (1939 – 1945) và sự phát triển khoa học- kĩ thuật – văn hóa thế giới nửa đầu thế kỉ XX**

**Câu 1:** Khối Phát xít gồm những nước nào?

   **A.** Đức , I-ta-li-a, Nhật Bản

   **B.** Đức, I-ta-li-a, Pháp

   **C.** Nhật Bản, Anh, Pháp

   **D.** Đức, Nhật Bản, Anh

**Câu 2:** Chiến tranh thế giới thứ hai được mở đầu bằng sự kiện nào?

   **A.** Quân Đức chiếm Tiệp Khắc.

   **B.** Sát nhập Áo vào Đức

   **C.** Quân Đức tấn công Ba Lan

   **D.** Anh tuyên chiến với Đức.

**Câu 3:** Những nước thực hiện đường lối nhượng bộ thỏa hiệp là nước nào?

   **A.** Anh, Pháp

   **B.** Anh, Pháp, Mỹ

   **C.** Anh, Mỹ

   **D.** I-ta-li-a, Đức, Mỹ.

**Câu 4:** Toàn bộ lãnh thổ Liên Xô được giải phóng vào thời gian nào?

   **A.** 1944

   **B.** Cuối năm 1944

   **C.** Cuối năm 1943

   **D.** Năm 1945

**Câu 5:** Tháng 1/1942, mặt trận Đồng minh thành lập nhằm mục đích gì?

   **A.** Chống lại sự tấn công của phát xít Đức ở châu Âu.

   **B.** Trả thù sự tấn công của Nhật vào hạm đội Mỹ.

   **C.** Đoàn kết và tập hợp các lực lượng trên thế giới để tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

   **D.** Liên kết giữa khối phát xít và khối các nước đế quốc để chống Liên Xô.

**Câu 6:** Nguyên nhân sâu xa dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hau là gì?

   **A.** Mâu thuẫn về quyền lợi giữa các nước đế quốc theo hệ thống Véc-xai Oa-sinh-tơn.

   **B.** Do chính sách thỏa hiệp nhượng bộ của các nước Anh, Pháp, Mỹ.

   **C.** Do hậu quả của Hiệp ước Xô-Đức không xâm phạm lẫn nhau.

   **D.** Do hậu quả nặng nề của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới ( 1929 – 1933)

**Câu 7:** Vai trò của Liên Xô, Mỹ, Anh trong chiến tranh thế giới thứ hai trong giai đoạn 1944 – 1945 là gì?

   **A.** Lực lượng nòng cốt và quan trọng nhất trong việc đánh bại Nhật Bản.

   **B.** Hậu phương vững chắc đánh bại chủ nghĩa phát xít Nhật bản.

   **C.** Lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định tiêu diệt Nhật Bản.

   **D.** Giữ vai trò quyết định trực tiếp trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức.

**Câu 8:** An-be Anh-xtanh đã phát minh ra thành tựu khoa học nào?

   **A.** Lý thuyết tương đối

   **B.** Lý thuyết nguyên tử hiện đại

   **C.** Khái niệm vật lý về không gian và thời gian.

   **D.** Năng lượng nguyên tử.

**Câu 9:** Nhiều phát minh khoa học ra đời vào cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là gì?

   **A.** Điện tín, điện thoại.

   **B.** Ra-đa, hàng không

   **C.** Điện ảnh, phim nói, và phim màu.

   **D.** Điện tín, điện thoại, hàng không, điện ảnh.

**Câu 10:** Chiếc máy bay đầu tiên trên thế giới khởi hành vào thời gian nào?

|  |  |
| --- | --- |
|  **A.** 17/12/1903 | **B.** 17/12/1904 |
|  **C.** 17/12/1905 | **D.** 17/12/1906 |

**Câu 11:** Nền văn hóa Xô viết được xây dựng trên cơ sở nào?

   **A.** Tiếp thu những tinh hoa văn hóa của nhân loại

   **B.** Tư tưởng của chủ nghĩa Mác- Lênin và kế thừa tinh hoa di sản văn hóa nhân loại.

   **C.** Bảo tồn giá trị văn hóa của dân tộc Nga.

   **D.** Phát huy và bảo tồn những giá trị văn hóa của dân tộc Xô viết

**Câu 12:** “ Về văn học, từ năm 1928 đến năm 1950, đã xuất bản được 102 800 đầu sách văn học với tổng số hơn 2,5 tỉ bản”. Đó là số sách xuất bản ở nước nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Mỹ | **B.** Anh |
| **C.** Liên Xô | **D.** Trung Quốc |

**Câu 13:** “ Tôi hi vọng rằng nhân loại sẽ ra được từ những phát minh Khoa học nhiều điều tốt hơn là điều xấu”. Đây là câu nói của ai?

   **A.** Nhà khoa học A. Nô –ben

   **B.** Nhà khoa học An-be Anh-xtanh

   **C.** Nhà khoa học C.xi-ôn-cốp-xki.

   **D.** Nhà khoa học Uyn-ba Rai.

**Câu 14:** Chiếc máy bay đầu tiên trên thế giới do ai chế tạo ra ?

   **A.** Nhà khoa học A. Nô –ben

   **B.** Nhà khoa học An-be Anh-xtanh

   **C.** Nhà khoa học C.xi-ôn-cốp-xk

   **D.** Nhà khoa học Ổvil và Wilbur Right

**Câu 15:** Nhà bác học Anh-xtanh là người nước nào?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Nga | **B.** Đức |
| **C.** Pháp | **D.** Mỹ |

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** |
| **Đáp án** | **A** | **C** | **B** | **B** | **C** | **D** | **B** | **B** | **C** | **B** | **A** | **D** | **A** | **C** | **D** |